

Số: 134 /2018/QĐST-HNGĐ

V, ngày 18 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh **Trần Văn D**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Khánh L, sinh ngày 18/4/2013.

Anh Trần Văn D phải cấp dưỡng nuôi con Trần Khánh L, mức 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 8/2018 đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Nếu anh D chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì không phải chịu lãi suất chậm trả.

Sau khi ly hôn anh Trần Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2013/ 07294 ngày 02 tháng

7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn C, tỉnh Yên Bái; chị Liên đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà

